TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2021/HS-ST
Ngày 23-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Nhân và bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lư Thu Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 300/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 345/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Văn T (**tên gọi khác: không), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1969; tại: H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 5, khu 6, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, đã chết và bà Vũ Thị N, sinh năm 1941; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 10/11/2014 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 01/02/2013, chấp hành xong phần thi hành án dân sự; Ngày 22/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/6/2019, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 10/7/2018, chấp hành xong phần thi hành án dân sự; bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/9/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Phùng Quang H, Hồ Văn T. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/9/2021, tại đoạn đường thuộc tổ 7, khu 2, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Hạ Long kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ tại bờ vườn hoa gần chỗ T đứng có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 1837/KLGĐ ngày 28/9/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ của T là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,165gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai: Thu sử dụng ma túy Heroine từ năm 2010 cho đến nay. Vào khoảng 17 giờ ngày 22/9/2021, T đến khu vực gầm cầu B thuộc phường Y, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, T cầm theo số ma túy vừa mua được đến khu vực đoạn đường thuộc tổ 7, khu 2, phường Y, thành phố H để tìm nơi sử dụng thì bị công an kiểm tra bắt giữ, do sợ hãi nên Thu vứt gói ma túy cầm trên tay xuống đất gần vị trí của Thu đứng.

Tại bản Cáo trạng số: 295/CT-VKSHL, ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Văn T, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày: 22/9/2021

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/9/2021, tại đoạn đường thuộc tổ 7, khu 2, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 0,165 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi như nêu trên của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị xét xử 02 lần về tội phạm liên quan đến ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, về nhân thân thì: Ngày 24/10/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 10/11/2014 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 01/02/2013, chấp hành xong phần thi hành án dân sự; Ngày 22/8/2017, bị Tòa

án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/6/2019, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 10/7/2018, chấp hành xong phần thi hành án dân sự. Do đó, cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ của bị cáo là bà Vũ Thị N đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì (theo Quyết định số 429/KT-CTN ngày 17/11/1999), nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,11g (không phẩy mười một gam) ma túy, loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1837/KLGĐ, ngày 28/9/2021 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Không)

Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 22/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,11g (không phẩy mười một gam) ma túy, loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1837/KLGĐ, ngày 28/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30/BB-THA ngày 12 tháng 11 anăm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan THA hình sự;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA tp Hạ Long;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Ngọc An